

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - GIA LAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 85/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 09/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phan Thị H, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1991, mã định danh cá nhân số 064191011039.

2. Anh Hồ Minh C, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1990, mã định danh cá nhân số 064090007914.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã C, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Hồ Minh C tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48, quyển số 01/2015 ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Gia Lai). Trong quá trình chung sống anh chị không có hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về tính cách, lối sống, đến nay không có khả năng hàn gắn. Dù đã được bạn bè, hai bên gia đình động viên, giúp đỡ, tìm cách hòa giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn của anh chị càng ngày càng trở nên trầm trọng, cuộc sống gia đình lúc nào cũng nặng nề, căng thẳng. Đến nay anh chị đều nhận thấy mâu thuẫn hôn nhân đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn thương yêu nhau, cuộc

sống hôn nhân không có hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh chị, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là thực sự tự nguyện.

[2] Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con: Trong thời kỳ hôn nhân, chị H, anh C có hai con chung là Hồ Thị Huyền T, sinh ngày 19 tháng 9 năm 2015 và Hồ Minh K, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2021. Anh chị đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn và sự thỏa thuận của anh chị bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[3] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh C tự thỏa thuận giải quyết với nhau và không yêu cầu Tòa án công nhận vấn đề này.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Hồ Minh C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 48, quyển số 01/2015 ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Gia Lai) hết hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2026.

- Về nuôi con: Giao hai con chung là Hồ Thị Huyền T, sinh ngày 19 tháng 9 năm 2015 và Hồ Minh K, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2021 cho chị Phan Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau khi ly hôn.

Thời điểm trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của chị Phan Thị H bắt đầu từ ngày 13 tháng 01 năm 2026 cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hồ Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ việc này.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh C tự thỏa thuận giải quyết với nhau và không yêu cầu Tòa án công nhận vấn đề này.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000475 ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị H đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 11 - Gia Lai;
- PTHADS Khu vực 11 - Gia Lai;
- UBND xã Chư Pưh, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT, CGQ.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Nay Lu Vinh